

Số: 383 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 05 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 26/TTr-SNNPTNT ngày 27/02/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 2519/QĐ-BNN-KHCNL ngày 29/6/2018 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CNTT - Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, NL, NC.

**CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 383 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	60 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thị xã, thành phố	Không	Điều 25, Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ.